

Số: 67/2024/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Trịnh Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 04 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985

ĐKNKTT: Thôn Thành L, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Hiện tạm trú: Số nhà A, ngõ 61, Tổ dân phố 8, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Người bị kiện:* Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Thành L, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trịnh Văn L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung hai bên thống nhất: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trịnh Tuấn A, sinh ngày 18/8/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh Trịnh Văn L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Thành, Nghi Xuân  
Hà Tĩnh (GCNKH số 27, ngày 27/5/2013);
- Lưu: HSVA, TA.

**THẨM PHÁN**  
(*đã ký đóng dấu*)

**Phạm Huy Bình**

